

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 531/CPNT2-KHTH
"V/v: Gửi Báo cáo Quản trị Công ty
06 tháng đầu năm 2019".

Nhon Trạch, ngày 19 tháng 07 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên Công ty : Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
2. Mã chứng khoán : NT2
3. Địa chỉ trụ sở chính : Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai
4. Điện thoại : 0251. 2225.893 Fax: 0251. 2225.897
5. Người thực hiện CBTT: Trịnh Quốc Thắng
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung của thông tin công bố:

Báo cáo tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2019 (đính kèm)

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ:
<http://www.pvpnt2.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.HĐQT;
- GD;
- BKS;
- Lưu VT; KHTH.

Đính kèm:

- Báo cáo Quản trị 06 tháng đầu năm 2019.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Trịnh Quốc Thắng

Số: 5.30/CPNT2-HĐQT

Nhon Trạch, ngày 19 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.
- Địa chỉ trụ sở chính: Trung tâm Điện lực Dầu khí, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251. 2225.899 Fax: 0251. 2225.897
- Email: info@pvnt2.com.vn; trinhthang@pvnt2.com.vn.
- Vốn điều lệ: 2.878.760.290.000 đồng.
- Mã chứng khoán: NT2.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

06 tháng đầu năm 2019, Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thành công và ban hành các Nghị quyết/Quyết định như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ký	Nội dung
NGHỊ QUYẾT			
1	07/NQ-CPNT2-DHĐCĐ	24/4/2019	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của NT2
QUYẾT ĐỊNH			
1	21/QĐ-CPNT2-DHĐCĐ	26/4/2019	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019 của NT2
2	25/QĐ-CPNT2-DHĐCĐ	08/5/2019	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của NT2

Ngoài các phiên họp được triệu tập, Chủ tịch Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản để ra các Nghị quyết/Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

II. Hội đồng quản trị (báo cáo 06 tháng đầu năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ưông Ngọc Hải	CT.HĐQT		02	100%	
2	Ông Ngô Đức Nhân	TV.HĐQT kiêm Giám đốc		02	100%	
3	Ông Trần Quang Thiên	TV.HĐQT chuyên trách		02	100%	
4	Nguyễn Công Dũng	TV.HĐQT chuyên trách		01	100%	Là TV HĐQT theo QĐ số 17/QĐ-CPNT2 ngày 24/04/2019
5	Ông Lương Ngọc Anh	TV HĐQT kiêm nhiệm		02	100%	
6	Bà Nguyễn Thị Hà	TV.HĐQT chuyên trách		01		Không còn là TV HĐQT theo NQ số 08/NQ-CPNT2 ngày 14/04/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ được giao, chủ động cùng Ban Giám đốc trong công tác điều hành mọi hoạt động của Công ty nhằm đạt mục tiêu hoàn thành kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông đã phê duyệt. Hội đồng quản trị chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của doanh nghiệp, của Nhà nước và pháp luật hiện hành.

Trong 06 tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, ban hành 10 Nghị quyết và 40 Quyết định theo đề xuất của Công ty, làm căn cứ pháp lý cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành công ty thực hiện tốt công việc, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua.

HĐQT cùng Ban giám đốc Công ty đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế của PVPower NT2.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Các Thành viên quản trị Công ty thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng quản trị Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2019):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ký	Nội dung
NGHỊ QUYẾT			
1	02/NQ-CPNT2	7/3/2019	NQ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của NT2
2	04/NQ-CPNT2	27/3/2019	NQ họp HĐQT ngày 27/03/2019
3	05/NQ-CPNT2	8/4/2019	NQ điều chỉnh bổ sung chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2019- Hình thức cử bổ sung thành viên HĐQT
4	08/NQ-CPNT2	24/4/2019	NQ miễn nhiệm thành viên HĐQT NT2- Nguyễn Thị Hà
QUYẾT ĐỊNH			
1	02/QĐ-CPNT2	15/1/2019	QĐ tạm giao kế hoạch SXKD năm 2019 của NT2
2	06/QĐ-CPNT2	31/1/2019	QĐ phê duyệt phương án thanh lý TSCĐ của NT2
3	11/QĐ-CPNT2	28/03/2019	QĐ hoàn nhập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của NT2
4	16/QĐ-CPNT2	24/4/2019	QĐ bổ nhiệm chức danh PGĐ NT2- Nguyễn Thị Hà
5	17/QĐ-CPNT2	24/4/2019	QĐ thành viên HĐQT hoạt động theo chế độ chuyên trách
6	23/QĐ-CPNT2	8/5/2019	QĐ phê duyệt định mức Kinh tế kỹ thuật cho NME NT2 năm 2019
7	31/QĐ-CPNT2	30/5/2019	QĐ phê duyệt chi tiết kế hoạch HĐ SXKD năm 2019 của NT2
8	34/QĐ-CPNT2	10/6/2019	QĐ phân công nhiệm vụ HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022
9	35/QĐ-CPNT2	10/6/2019	QĐ giải thể chi nhánh NT2 tại TP HCM
10	36/QĐ-CPNT2	18/6/2019	QĐ phê duyệt danh mục tài sản cố định và CCDC hư hỏng hết khấu hao tiến hành thanh lý
11	37/QĐ-CPNT2	19/6/2019	QĐ phê duyệt KQ LCDV cung cấp dịch vụ và nội dung HĐ soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán BCTC năm 2019

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hữu Minh	Trưởng BKS		02	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Kỳ	TV BKS		02	100%	
3	Ông Trần Quốc Hùng	TV BKS		02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và ĐHCĐ, giám sát chặt chẽ hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước, quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo các quyền lợi của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác:

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

HĐQT, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban tuần và được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty đã chủ động tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị Công ty đồng thời cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu khác.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách thay đổi về người có liên quan của Công ty: Có
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên của người nội bộ: Không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2019):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại Phụ lục I, II đính kèm báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

(Tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 29/03/2019)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Trần Quang Thiên	Cổ đông nội bộ	6.684	0,002%	14	0%	bán cổ phiếu
2	Nguyễn Hữu Minh	Cổ đông nội bộ	82.844	0,029%	52.844	0,018%	bán cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- GD;
- KHTH;
- Lưu VT; HĐQT.

Đính kèm:

- Phụ lục I: Danh sách người nội bộ
- Phụ lục II: Danh sách người có liên quan.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Uông Ngọc Hải

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị số 530/CPNT2-HĐQT ngày 19/07/2019)

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Uông Ngọc Hải	-	Chủ tịch HĐQT			42,170	0.015%	
2	Ngô Đức Nhân	-	Thành viên HĐQT			51,704	0.018%	
3	Trần Quang Thiên	-	Thành viên HĐQT			14	0%	
4	Nguyễn Công Dũng	-	Thành viên HĐQT			-	0%	
5	Lương Ngọc Anh	-	Thành viên HĐQT			24,510	0%	
II. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC								
1	Ngô Đức Nhân	-	Giám đốc			51,704	0.018%	
2	Trần Quang Mẫn	-	Phó Giám đốc			9	0%	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Nguyễn Ngọc Hải	-	Phó Giám đốc			14	0%	
4	Nguyễn Thị Hà		Phó Giám đốc			7	0%	
5	Trịnh Việt Thắng	-	Phó Giám đốc			6	0%	
III. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT								
1	Nguyễn Hữu Minh	-	Trưởng BKS			52,844	0.018%	
2	Nguyễn Văn Kỳ	-	Thành viên BKS			9,560	0.003%	
3	Trần Quốc Hùng	-	Thành viên BKS			0	0%	
IV. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Lê Việt An	-	Kế toán trưởng			0	0%	
V. NGƯỜI NỘI BỘ LÀ NGƯỜI CBTT								

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNE	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trịnh Quốc Thắng	-	Người được ủy quyền CBTT			0	0%	

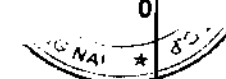
PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị số 22/CPNT2-HĐQT ngày 19/07/2019)

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ với ĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG ĐỒNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ông Ngọc Hải		Chủ tịch HĐQT					
1.1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam		Công ty liên quan			68,370,680	23.750%	
1.2	Nguyễn Quỳnh Hương		Vợ			0	0	
1.3	Ông Văn Bảo		Con			0	0	
1.4	Ông Bảo Ngọc		Con			0	0	
1.5	Ông Thị Bích Lan		Chị ruột			0	0	
1.6	Ông Thị Mỹ Nhật		Chị ruột			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.7	Uông Ngọc Sơn		Anh ruột			0	0	
1.8	Uông Ngọc Xuân		Cha			0	0	
1.9	Hoàng Thị Thanh		Mẹ			0	0	
2	Ngô Đức Nhân		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					
2.1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam		Đại diện sở hữu			45,580,200	15.833%	
2.2	Nguyễn Thị Giang		Vợ			0	0	
2.3	Ngô Đức Công Thành		Con			0	0	
2.4	Ngô Nữ Quỳnh Giao		Con			0	0	
2.5	Ngô Đức Vận		Em ruột			0	0	
2.6	Ngô Thị Hợi		Em ruột			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.7	Ngô Thị Trang		Em ruột			0	0	
2.8	Ngô Thị Trung		Em ruột			0	0	
2.9	Ngô Đức Khánh		Em ruột			0	0	
2.10	Ngô Thị Bích Ngọc		Em ruột			0	0	
2.11	Ngô Đức Hoành		Cha			0	0	
2.12	Lê Thị Doan		Mẹ			0	0	
3	Trần Quang Thiên		Thành viên HĐQT					
3.1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam		Đại diện sở hữu			28,487,600	9.896%	
3.2	Phạm Thị Thanh Huyền		Vợ			0	0	
3.3	Trần Quang Khải		Con			0	0	



Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.4	Trần Quang Huy		Con			0	0	
3.5	Trần Thị Vĩnh Uyên		Em ruột			0	0	
3.6	Trần Quang Tuyên		Em ruột			0	0	
3.7	Trần Quang Truyền		Em ruột			0	0	
3.8	Trần Vĩnh Quang		Cha			0	0	
3.9	Nguyễn Thị Thành		Mẹ			0	0	
4	Nguyễn Công Dũng		Thành viên HĐQT					
4.1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam		Đại diện sở hữu			28,487,600	9.896%	
4.2	Trần Thị Thanh Hà		Vợ			0	0	
4.3	Nguyễn Công Trí		Con			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.4	Nguyễn Đông Nghi		Con			0	0	
4.5	Nguyễn Thị Thu Hương		Em ruột	077182000346 12/05/1989 CA. TP. Hà Nội		0	0	
4.6	Nguyễn Thu Trang		Em ruột	273269850 10/7/2007 CA. TP. Hà Nội		0	0	
4.7	Nguyễn Công Ca		Cha	077182000346 12/05/1989 CA. TP. Hà Nội		0	0	
4.8	Phạm Thị Tâm		Mẹ	273269850 10/7/2007 CA. TP. Hà Nội		0	0	
5	Lương Ngọc Anh		Thành viên HĐQT					
5.1	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ		Công ty liên quan			23,796,115	8.266%	
5.2	Đặng Thị Ngọc Bích		Vợ			0	0	
5.3	Lương Đặng Phương Anh		Con			0	0	
5.4	Lương Thùy Anh		Con			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.5	Lương Ngọc Tiến		Anh ruột			0	0	
5.6	Lương Ngọc Sỹ		Anh ruột			0	0	
5.7	Lương Thị Yến		Chị ruột			0	0	
5.8	Lương Thị Thảo		Em ruột			0	0	
5.9	Lương Ngọc Thắng		Em ruột			0	0	
5.10	Lương Quý Trâm		Cha			0	0	
5.11	Lê Thị Khánh		Mẹ			-	-	
II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC								
1	Ngô Đức Nhân		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					
Thông tin như mục 2 phần I								

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Nguyễn Ngọc Hải		Phó Giám đốc					
2.1	Hoàng Thị Minh Huệ		Vợ			0	0	
2.2	Nguyễn Hoàng		Con			0	0	
2.3	Nguyễn Ngọc Hải Châu		Con			0	0	
2.4	Nguyễn Thị Hoài Sơn		Chị ruột			0	0	
2.5	Nguyễn Thành Long		Anh ruột			0	0	
2.6	Nguyễn Thị Thanh Hà		Chị ruột			0	0	
2.7	Nguyễn Ngọc Lâm		Cha			0	0	
2.8	Trần Thị Lộc		Mẹ			0	0	
3	Trần Quang Mẫn		Phó Giám đốc					

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.1	Nguyễn Thanh Hà		Vợ			0	0	
3.2	Trần Ngọc Hà Thanh		Con			0	0	
3.3	Trần Ngọc Quỳnh Anh		Con			0	0	
3.4	Trần Quang Minh		Anh ruột			0	0	
3.5	Trần Ngọc Thơm		Cha			-	-	
3.6	Bùi Kim Xuyên		Mẹ			-	-	
4	Nguyễn Thị Hà		Phó Giám đốc					
4.1	Nguyễn Xuân Đạt		Chồng			0	0	
4.2	Nguyễn Đức Anh		Con			0	0	
4.3	Nguyễn Duy Anh		Con			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.4	Nguyễn Thị Giang		Em ruột			0	0	
4.5	Nguyễn Văn Sơn		Em ruột			0	0	
4.6	Nguyễn Văn Hùng		Cha			0	0	
4.7	Đỗ Thị Hiền		Mẹ			0	0	
5	Trịnh Việt Thắng		Phó Giám đốc					
5.1	Nguyễn Hồng Vân		Vợ			0	0	
5.2	Trịnh Nguyễn Minh Khánh		Con			0	0	
5.3	Trịnh Nguyễn Minh Khuê		Con			0	0	
5.4	Trịnh Nguyễn Minh Châu		Con			0	0	
5.5	Trịnh Thanh Điệp		Chị ruột			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với ĐDNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.6	Trịnh Quang Dũng		Anh ruột			0	0	
5.7	Trịnh Văn Khoa		Anh ruột			0	0	
5.8	Trịnh Quang Hùng		Cha			-	-	
5.9	Trần Thị Khuyên		Mẹ			0	0	
III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG ĐÓNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT								
1	Nguyễn Hữu Minh		Trưởng BKS					
1.1	Lê Thị Hồng Minh		Vợ			0	0	
1.2	Nguyễn Lê Ngọc Mai		Con			0	0	
1.3	Nguyễn Hữu Minh Trí		Con			0	0	
1.4	Nguyễn Thị Chung		Chị ruột			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.5	Nguyễn Hữu Tuấn		Em ruột			0	0	
1.6	Nguyễn Hữu Thủy		Cha			0	0	
1.7	Nguyễn Thị Đàm		Mẹ			0	0	
2	Nguyễn Văn Kỳ		Thành viên BKS					
2.1	Đỗ Thị Thi		Vợ			0	0	
2.2	Nguyễn Công Chiến		Con			0	0	
2.3	Nguyễn Công Minh		Con			0	0	
2.4	Nguyễn Văn Đại		Anh ruột			0	0	
2.5	Nguyễn Xuân Lượng		Anh ruột			0	0	
2.6	Nguyễn Thị Tú		Em ruột			0	0	
2.7	Nguyễn Văn Trường		Cha			0	0	

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.8	Đỗ Thị Toan		Mẹ			0	0	
3	Trần Quốc Hùng		Thành viên BKS					
3.1	Trịnh Thị Hoa		Vợ			0	0	
3.2	Trần Thảo Anh		Con			0	0	
3.3	Trần Lâm Anh		Con			0	0	
3.4	Trần Lam Anh		Con			0	0	
3.5	Trần Trung Thông		Anh ruột			0	0	
3.6	Trần Quang Minh		Anh ruột			0	0	
3.7	Trần Thị Mỹ Nhung		Em ruột			0	0	
3.8	Trần Thị Mai Hương		Em ruột			0	0	
3.9	Trần Xuân Phong		Cha			0	0	
3.10	Trần Thị Chanh		Mẹ			0	0	
IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG ĐỒNG NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Lê Việt An		Kế toán trưởng					

Stt	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ /quan hệ với CĐNB	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.1	Trần Kim Ngân		Vợ			0	0	
1.2	Lê Trần Phương Linh		Con			0	0	
1.3	Lê Thanh Phương		Anh Ruột			0	0	
1.4	Lê Thanh Phúc		Cha			0	0	
1.5	Lê Thi Năm		Mẹ			0	0	
V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ NGƯỜI CBTT								
1	Trịnh Quốc Thắng		Người được ủy quyền CBTT					
1.1	Lê Thị Thanh Bảo		Vợ			0	0	
1.2	Trịnh Quốc Nam Kha		Con			0	0	
1.3	Trịnh Quốc Lương		Cha			0	0	
1.4	Trần Thị Thanh		Mẹ			240	0.0001%	

